

Bản án số: 450/2022/HS-PT
Ngày 05 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa

Các Thẩm phán: Ông Tô Chánh Trung

Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Minh Trang – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vi Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 237/2022/TLPT-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Bá V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Bá V, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1983 tại tỉnh Bắc Ninh.

Nơi cư trú: thôn C, xã N, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; chỗ ở: số 1370 đường N, khu phố 1, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá K và bà Lương Thị T; có vợ tên Đoàn Thị O (đã ly hôn) và 03 con chung; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam từ ngày 08 tháng 11 năm 2020 cho đến nay; bị cáo có mặt.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Bá V: Ông Nguyễn Hồng N, luật sư của Công ty Luật TNHH DL PINNACLE thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 08/11/2020, trên đoạn đường ĐT741 thuộc khu phố 6, thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tuần tra, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Bá V đang điều khiển xe ô tô biển số 61A – 658.96 có dấu hiệu nghi vấn nên ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra đã phát hiện và bắt quả tang V đang tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ gồm: 01 (một) bịch nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng (M1); 01 (một) bịch nylon bên trong có chứa 10 (mười) viên nén hình vuông màu xanh (M2); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) xe ô tô biển số 61A – 658.96.

Tại Kết luận giám định số 709/MT-PC09 ngày 13/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương và Kết luận giám định số 439/C09B ngày 21/01/2021 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,0345 gam (M1), loại Methamphetamine. Mẫu viên nén hình vuông màu xanh, gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 3,2792 gam (M2), loại Ketamine.

Qua kết quả điều tra xác minh ban đầu, ngày 09/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương phối hợp cùng Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Dương tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Bá V tại căn nhà số 1370 đường N, khu phố 1, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Kết quả thu giữ: 35 (ba mươi lăm) viên nén có hình xe ô tô, màu hồng, ký hiệu M1-1; 17 (mười bảy) viên nén hình vuông, màu hồng, ký hiệu M1-2; 98 (chín mươi tám) viên nén hình vuông, màu xanh lá cây, trên viên thuốc có dập hình chữ f, ký hiệu M2; 139 (một trăm ba mươi chín) viên nén màu tím, ký hiệu M3-1; 09 (chín) viên nén màu đen, ký hiệu M3-2; 493 (bốn trăm chín mươi ba) viên nén màu xanh lá cây, ký hiệu M4; 1219 (một ngàn hai trăm mười chín) viên nén màu đen, hình vuông, ký hiệu M5-0; 188 (một trăm tám mươi tám) viên nén màu đen, hình đầu cú mèo, ký hiệu M5-1; 206 (hai trăm lẻ sáu) viên nén màu tím, hình chữ nhật, ký hiệu M5-2; 63 (sáu mươi ba) viên nén màu xanh lam, hình vuông, ký hiệu M6-1; 53 (năm mươi ba) viên nén màu xanh dương, hình vuông, ký hiệu M6-2; 06 (sáu) viên nén màu xanh da trời, hình đầu cú mèo, ký hiệu M6-3; 133 (một trăm ba mươi ba) viên nén màu đen, hình vuông, ký hiệu M7; 01 (một) bịch nylon hàn kín, bên trong có chứa xác thực vật nhuyễn, ký hiệu M8; 01 (một) bịch nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, ký hiệu M9-1; 01 (một) bịch nylon hàn kín bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, ký hiệu M9-2; 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng 30 - ma túy; 01 (một) nỏ thủy tinh (đã bị gãy); 01 (một) bộ dụng cụ được sử dụng để dập khuôn viên nén; 01 (một) đồng hồ đeo tay dây đen, có IMEIT: 357168108791140, có gắn sim (không kiểm tra tình trạng đồng hồ do đã hết pin); 01 (một) máy xay sinh tố màu xanh; 01 (một) máy xay sinh tố màu trắng sữa; 22 (hai mươi hai) hình trụ bằng kim loại, một đầu có nhiều hình dạng khác nhau; 10 (mười) hình khối hình chữ nhật một đầu có dập hình nhiều hình khác nhau; 29 (hai mươi chín) hình khối tròn bằng kim loại có lỗ hổng ở giữa với nhiều hình dạng khác nhau (hình tròn, hình tam giác, hoa mai, hình xe ô tô, hình chữ f); 04 (bốn) cây xúc có đầu ống nhựa hình vát, dùng để xúc nguyên liệu sản

xuất ma túy tổng hợp; 03 (ba) cối xay sinh tố gồm: 02 cối bằng nhựa và 01 cối bằng thủy tinh, bên trong 03 cối có chứa chất bột màu đen; 01 (một) camera có thẻ nhớ (thẻ nhớ 32GB HIK VISION màu đen).

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương còn tạm giữ các tang vật sau: 02 (hai) loa nhạc, kích thước khoảng 20 x 60) cm; 02 (hai) loa nhạc, kích thước khoảng (30 x 65) cm; 01 (một) âm li, kích thước khoảng 30 x 30) cm; 02 (hai) âm li, kích thước khoảng 20 x 30) cm; 03 (ba) cây dao nhọn, có cán bằng kim loại dài khoảng 1,2 m, lưỡi kim loại dài khoảng 22 cm, rộng 6,5 cm; 01 (một) súng cò nòng tự chế, màu đen, dài khoảng 1 mét.

Tại Kết luận giám định số 710/MT-PC09 ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương và Kết luận giám định số 5976/C09 ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định, có khối lượng 2,3506 gam (M9-1); 6,6335 gam (M9-2), không tìm thấy loại ma túy thường gặp (Nghị định số 60/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018).

- Các viên nén gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng: 15,6611 gam (M1-1), 6,5817 gam (M1-2), 31,9727 gam (M2), 68,661 gam (M3-1,) 3,3463 gam (M3-2), 171,75 gam (M4), 22,3226 gam (M6-1), 17,8093 gam (M6-2), 2,4408 gam (M6-3). Tổng cộng: 340,5455 gam loại Ketamine.

- Các viên nén gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng: 468,67 gam (M5-0), 102,3 gam (M5-1), 98,4 gam (M5-2), 52,5645 gam (MỠ). Tổng cộng: 721,9345 gam loại Methamphetamine, Ketamine.

- Mẫu thực vật nhuộm, có khối lượng: 3,6348 gam (M8) và các mẫu chất tinh thể màu trắng, có khối lượng: 2,3506 gam (M9-1), 6,6335 gam (M9-2). Tổng cộng: 12,6189 gam không tìm thấy thành phần các chất ma túy theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP đề ngày 29/5/2018 và Nghị định số 60/2020/NĐ-CP đề ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

Tại Kết luận giám định số 138/MT-PC09 ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: chất bột màu đen gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng/trọng lượng: 0,8674 gam (M1), 0,7432 gam (M2), 4,7159 gam (M3). Tổng cộng: 6,3265 gam loại Ketamine.

Quá trình điều tra, V khai nhận số lượng ma túy 1,0345 gam (M1), loại Methamphetamine và 3,2792 gam (M2), loại Ketamine khi bị bắt quả tang là do V mua tại khu vực bến xe Bù Gia Mập thuộc huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước của một đối tượng nam thanh niên hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương chuyển thông tin đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước thụ lý giải quyết theo quy định.

Đối với số ma túy và các dụng cụ thu giữ tại nhà số 1370 đường N, khu phố 1, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, V khai: khoảng tháng 8/2020, V bắt đầu tiến hành sản xuất trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán cho các đối tượng khác nhằm thu lợi bất chính. V thuê căn nhà nêu trên để làm địa điểm nghiên cứu quy trình sản xuất ma túy trên mạng internet và dùng làm nơi sản xuất ma túy. Sau khi nghiên cứu quy trình sản xuất ma túy xong, V chế tạo bộ dụng cụ dập (ép) viên nén (mua con đội, sắt xây dựng làm thành máy dập, đặt làm bộ khuôn viên nén) và mua các nguyên liệu gồm thuốc Terpin-codein (viên nén), thuốc Panadol (viên nén), bột mì, màu thực phẩm, 03 (ba) chai Ketamine thuốc động vật, còn 90°,... mang về thực hiện theo các bước đã học trên mạng internet để sản xuất ma túy (thuốc lắc) gồm 03 bước như sau:

Bước thứ nhất: dùng còn 90° ngâm các viên nén thuốc Terpin-codein, thuốc Panadol trong thời gian khoảng hơn 12 giờ cho thành bột.

Bước thứ hai: cho bột mì, màu thực phẩm, Ketamine thuốc động vật vào hỗn hợp chất bột ở bước thứ nhất trộn đều bằng tay rồi mang phơi khô dưới ánh đèn tròn (đèn sợi dây tóc) khoảng thời gian trên 03 giờ tùy theo số lượng ít hay nhiều.

Bước thứ ba: sau khi hỗn hợp chất bột bước thứ hai đã khô, V dùng cây xúc đầu bằng nhựa hình vát xúc đổ vào khuôn rồi dùng bộ dụng cụ dập (ép) viên nén ép thành viên nén có các hình dạng khác nhau như hình vuông, hình tròn, hình chữ nhật, đầu cú mèo,...

V đã sản xuất được tổng cộng 2.659 (hai ngàn sáu trăm năm mươi chín) viên ma túy (thuốc lắc các loại) chưa kịp bán thì bị thu giữ vào ngày 9/11/2020 như đã nêu trên.

Đối với xe ô tô biển số 61A - 658.96 do ông Bùi Thế H, sinh năm 1968; (hộ khẩu thường trú tại số nhà 34/7 khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 06/11/2020 Nguyễn Bá V ký hợp đồng thuê xe tự lái với ông H với số tiền là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng)/01 tháng, việc V sử dụng phạm tội thì ông H không biết nên ngày 05/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 12 bằng hình thức trả lại cho ông Bùi Thế H.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Bá V tại khu vực bến xe Bus Gia Mập thuộc huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau. Đối với các thuốc Terpin-codein, thuốc Panadol, còn 90°: V khai nhận đã mua nhiều nơi tại địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (hiện không nhớ địa chỉ cụ thể từng nơi) nên không thể tiến hành xác minh làm rõ. Đối với 03 (ba) chai Ketamine thuốc động vật: V mua trên mạng internet nhưng hiện tại không nhớ rõ mua của ai, ở đâu nên không có căn cứ xác minh.

Đối với bà Nguyễn Thị Thanh Mai là chủ sở hữu hợp pháp căn nhà số 1370, đường Nguyễn Chí Thanh, khu phố 1, phường Hiệp An, thành phố Thủ

Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Từ tháng 08 năm 2020 bà Mai cho Nguyễn Bá V thuê căn nhà này để ở với số tiền 4.000.000 đồng/01 tháng. Việc Nguyễn Bá V dùng căn nhà này để sản xuất trái phép chất ma túy thì bà Mai hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương không đề nghị xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 61/CT-VKSBD-P1, ngày 23 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố Nguyễn Bá V về các tội “Sản xuất trái phép chất ma túy”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 248 và điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương quyết định:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá V phạm tội “Sản xuất trái phép chất ma túy và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm đ khoản 4 Điều 248; điểm i, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 40 và 55 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá V tử hình về tội “Sản xuất trái phép chất ma túy, 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, bị cáo Nguyễn Bá V phải chấp hành chung là tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn giải quyết các vấn đề về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28/3/2022, bị cáo Nguyễn Bá V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Bá V vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho rằng độ phê ma túy của thuốc và trọng lượng ma túy của viên thuốc do bị cáo làm ra hoàn toàn là ma túy giả, nguyên liệu chủ yếu là thuốc tây, bột mì, hàm lượng ma túy ít, nhằm mục đích lừa đảo người dùng. Đề nghị Hội đồng xét xử cho giám định lại hàm lượng ma túy trong các viên thuốc do bị cáo sản xuất ra đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày tranh luận:

Việc bị cáo xin giám định hàm lượng các chất ma túy là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm nhưng hậu quả chưa lớn do chưa tiêu thụ được. Bị cáo thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, hiện nay có 03 con nhỏ. Tại cấp sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị mức án chung thân là hợp lý, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Căn cứ kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương và Kết luận giám định của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận trong tổng 2.659 (hai ngàn sáu trăm năm mươi chín) viên thuốc có tổng khối lượng 1.068,8065gam là ma túy, trong đó có 340,5455gam là ma túy loại Ketamine, có 721,9345gam là ma túy loại Methamphetamine, Ketamine. Hành vi của bị cáo đã cấu thành 02 tội “Sản xuất trái phép chất ma túy và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 248 và điểm i, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo tử hình là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo và xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/3/2022, bị cáo Nguyễn Bá V có đơn kháng cáo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo làm và nộp trong hạn luật định nên được xét xử theo thủ tục phúc thẩm, được quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung giải quyết yêu cầu kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Bá V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của bản cáo trạng đề nghị truy tố và bản án sơ thẩm, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định được như sau:

Khoảng 04 giờ 20 phút, ngày 08/11/2020, tại đoạn đường DT741 thuộc khu phố 6, phường Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Bá V bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 01 bịch nylon miệng hàn kín bên trong có chứa 1,0345gam loại Methamphetamine và 01 bịch nylon miệng kéo dính bên trong có chứa 3,2792 gam loại Ketamine. Ngoài ra, vào khoảng tháng 8/2020, bị cáo V thuê căn nhà số 1370, đường Nguyễn Chí Thanh, khu phố 1, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, tại đây bị cáo nghiên cứu quy trình sản xuất ma túy (thuốc lắc) trên mạng internet để bán cho người khác nhằm thu lợi. Bị cáo V chế tạo bộ dụng cụ dập (ép) viên nén (mua con đội, sắt xây dựng làm thành máy dập, đặt làm bộ khuôn viên nén), mua các nguyên liệu gồm thuốc Terpin-codein (viên nén), thuốc Panadol (viên nén), bột mì, màu thực phẩm, Ketamine thuốc động vật, còn 90°,...sản xuất ra được tổng cộng 2.659 (hai ngàn sáu trăm năm mươi chín) viên thuốc có tổng khối lượng 1.068,8065gam là ma túy. Bị cáo V chưa kịp bán thì bị thu giữ.

Bị cáo V cũng thừa nhận bị cáo đã sản xuất và tàng trữ khối lượng các chất ma túy như đã nêu trên. Theo kết quả giám định số 710/MT-PC09 ngày 13/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương và Kết luận giám định số 5976/C09 ngày 21/12/2020 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ

Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trong tổng 2.659 (hai ngàn sáu trăm năm mươi chín) viên thuốc có tổng khối lượng 1.068,8065gam là ma túy, trong đó có 340,5455gam là ma túy loại Ketamine, có 721,9345gam là ma túy loại Methamphetamine, Ketamine.

Đối với hành vi tàng trữ 4.3137gam ma túy Methamphetamine, Katamine nhằm mục đích sử dụng; sản xuất 1062.4800gam ma túy dạng viên loại Methamphetamine, Katamine nhằm mục đích bán kiếm lời; tàng trữ 6.3265gam ma túy Katamine (thu giữ trong 3 cối xay sinh tố) nhằm mục đích sản xuất ma túy viên Katamine. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Bá V về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và tội “Sản xuất trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 248 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.1]. Xét nội dung kháng cáo đề nghị xem xét giám định lại hàm lượng ma túy trong các viên thuốc do bị cáo sản xuất, thấy rằng: Tại Kết luận giám định số 710/MT-PC09 ngày 13/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương và Kết luận giám định số 5976/C09 ngày 21/12/2020 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trong tổng 2.659 (hai ngàn sáu trăm năm mươi chín) viên thuốc có tổng khối lượng 1.068,8065gam là ma túy, trong đó có 340,5455gam là ma túy loại Ketamine, có 721,9345gam là ma túy loại Methamphetamine, Ketamine.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng thừa nhận là bị cáo đã được thông báo, biết được các kết luận giám định nêu trên nhưng trong suốt giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa xét xử sơ thẩm bị cáo không có ý kiến phản đối, khiếu nại đối với các kết luận giám định. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo cũng thừa nhận bị cáo có sản xuất ma túy nhưng chất lượng kém mục đích để lừa đảo và yêu cầu giám định lại hàm lượng ma túy trong các viên thuốc do bị cáo sản xuất. Tuy nhiên, bị cáo không đưa ra được căn cứ gì mới để có cơ sở xem xét giám định lại hàm lượng ma túy do bị cáo sản xuất.

Xét thấy, các kết luận giám định trên đã xác định rõ về trọng lượng (khối lượng) chất ma túy và xác định rõ loại ma túy; thủ tục giám định cũng đã tuân thủ đúng qui định tại Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao - Bộ Tư pháp hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật hình sự năm 1999; Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP của Bộ công an – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Tòa án nhân dân tối cao – Bộ tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP; Văn bản số 2955/CSĐT (C44) ngày 29/8/2016 của Cơ quan cảnh sát Điều tra – Bộ công an về việc giải quyết các vụ án ma túy. Mà việc bị cáo đề nghị giám định lại hàm lượng chất ma túy cũng chỉ nhằm xác định đúng trọng lượng (khối lượng) chất ma túy làm căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, việc giám định lại là không cần thiết, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận đề nghị trên của bị cáo.

[2.2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo Nguyễn Bá V là đặc biệt nghiêm trọng, sản xuất ma túy với số lượng rất lớn.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tử hình về tội “Sản xuất trái phép chất ma túy”, 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là tử hình là đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới. Do vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm. Cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá V, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương và Thông báo số 31/2022/TB-TA ngày 16/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về việc sửa chữa bổ sung bản án số 42/2022/HS-ST.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá V phạm tội “Sản xuất trái phép chất ma túy và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm đ khoản 4 Điều 248; điểm i, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 40 và 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá V tử hình về tội “Sản xuất trái phép chất ma túy; 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, bị cáo Nguyễn Bá V phải chấp hành chung là tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Bá V phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

4. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Bá V được quyền làm đơn gửi đến Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- VKSND tỉnh Bình Dương (1);
- Công an tỉnh Bình Dương (1);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- Cục THADS tỉnh Bình Dương (1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (1); Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án (3), 14b (PMT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Hoa